

Bản án số: **107/2018/HS-ST**
Ngày 10-8-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƯƠNG MỸ, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Tiến Trường

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Hữu Trọng

Ông Trần T Úy

- Thư ký phiên toà: Ông Lê Đắc Hùng - Thư ký Toà án nhân dân huyện C.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ tham gia phiên toà:
Ông Lê Đình Phong - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Chương Mỹ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 90/2018/HSST ngày 20 tháng 7 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 91/2018/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 7 năm 2018 đối với bị cáo:

BÙI VĂN T, sinh năm 1997 tại quận H, Thành phố H; Nơi cư trú: Tổ 14, phường P, quận H, Thành phố H; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Bùi Văn T và bà Nguyễn Thị V; vợ, con: Chưa; Danh chỉ bản số 383 lập ngày 01 tháng 8 năm 2017 tại Công an huyện C; tiền sự: Không;

- Tiền án:

+ Ngày 05-11-2014 bị Tòa án nhân dân quận Hà Đông, Thành phố H xử phạt 06 tháng tù nhưng cho H án treo, thử thách 12 tháng về tội “Trộm cắp tài sản” (Theo Bản án hình sự sơ thẩm số 232/2014/HSST ngày 05-01-2014 của Tòa án nhân dân quận H).

+ Ngày 16-9-2015 bị Tòa án nhân dân quận Hà Đông, Thành phố H xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, tổng hợp hình phạt 06 tháng tù treo chuyển thành tù giam, phải chấp hành hình phạt chung là 15 tháng tù (Theo Bản án hình sự sơ thẩm số 162/2015/HSST ngày 16-9-2015 của Tòa án nhân dân quận H).

+ Ngày 28-9- 2015 bị Tòa án nhân dân quận Hà Đông, Thành phố H xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (Theo *Bản án hình sự sơ thẩm số 185/2015/HSST ngày 28-9-2015 của Tòa án nhân dân quận H*). Quyết định tổng hợp hình phạt số 05/2015/QĐTH-HS ngày 03-11-2015 của Tòa án nhân dân quận H tổng hợp hình phạt 02 bản án buộc phải chấp hành hình phạt chung là 27 tháng tù – chấp hành xong hình phạt tù ngày 13-6-2017.

- Nhân thân:

+ Ngày 29-5-2012 bị UBND quận Hà Đông Quyết định đưa vào trường giáo dưỡng thời hạn 12 tháng về hành vi Trộm cắp tài sản.

+ Ngày 19-6-2018 bị Tòa án nhân dân quận Hà Đông xử phạt 30 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (Theo *Bản án hình sự sơ thẩm số 96/2018/HS-ST ngày 19-6-2018 của Tòa án nhân dân quận H*).

Đang chấp hành án phạt tù tại trại tạm giam số 02 - Công an Thành phố H, có mặt.

- Người đại diện hợp pháp cho bị cáo : Bà **Nguyễn Thị V**, sinh năm 1972 (mẹ đẻ Bùi Văn T); cư trú tại: Tổ 14, phường P, quận H, Thành phố H, có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo : Luật sư **Phạm Thị Hồng**, sinh năm 1949 – Công ty luật TNHH Hồng Minh Quang thuộc Đoàn Luật sư Thành phố H, có mặt.

Người bị hại:

- Ông **Vũ Minh H**, sinh năm 1960; cư trú tại: Thôn P, xã P, huyện C, Thành phố H, vắng mặt.

Người làm chứng:

- Anh **Nguyễn Đình H**, sinh năm 1996; cư trú tại : Số nhà 42, tổ 20, B, phường P, quận H, Thành phố H, vắng mặt.

- Ông **Lê Văn H**, sinh năm 1964; cư trú tại : Thôn Cát Động , thị trấn K, huyện T, Thành phố H, vắng mặt.

- Chị **Đào Thị Diệu L**, sinh năm 1999; cư trú tại: Tổ 18, phường P, quận H, Thành phố H, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 10 tháng 9 năm 2017, Bùi Văn T rủ Nguyễn Đình H cùng đi trộm cắp tài sản. H điều khiển xe máy chở T đến thôn P, xã P, huyện Chương Mỹ, Thành phố H thấy nhà ông Vũ Minh H không có người ở nhà. T bảo H đứng ngoài canh gác, còn T vào trong nhà ông H dùng xà cày cạy tủ trên tầng 2 lấy được số tiền 60.000 đồng rồi tiếp tục lục soát tài sản nhưng không lấy thêm được tài sản gì nên quay ra cùng H đi về. T sử dụng số tiền 60.000 đồng ăn tiêu cá nhân.

Đến ngày 11-9-2017, T và H tiếp tục vào nhà ông Lê Văn H ở thị trấn K, huyện T, Thành phố H lấy trộm tài sản thì bị ông H phát hiện bắt giữ giao cho Công an thị trấn K, huyện T. T và H tự khai hành vi lấy trộm tài sản của nhà ông H nên Công an huyện T đã chuyển hồ sơ cho Công an huyện Chương Mỹ thụ lý điều tra theo thẩm quyền.

Tại kết luận giám định pháp y tâm thần số 94/KLGD ngày 10-4-2018 của Viện Pháp y tâm thần T ương kết luận: *“Trước, trong, sau khi thực hiện hành vi phạm tội và tại thời điểm giám định bị can Bùi Văn T bị bệnh chậm phát triển tâm thần nhẹ. Theo phân loại quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số F70. Tại các thời điểm trên bị can Bùi Văn T hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi”*.

Đối với Nguyễn Đình H bị Công an huyện Chương Mỹ ra Quyết định xử phạt hành chính do hành vi trộm cắp tài sản chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự.

Cáo trạng số 88/CT-VKS ngày 18 tháng 7 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện C truy tố Bùi Văn T về tội *“Trộm cắp tài sản”* theo điểm b Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Bùi Văn T khai nhận cùng Nguyễn Đình H đi trộm cắp tài sản, H ở ngoài canh gác cho T vào nhà ông Vũ Minh H cạy tủ lấy trộm được số tiền 60.000 đồng sử dụng ăn tiêu cá nhân.

Đại diện Viện kiểm sát huyện Chương Mỹ tham gia phiên tòa khẳng định có đầy đủ căn cứ truy tố Bùi Văn T về tội *“Trộm cắp tài sản”*; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b Khoản 1 Điều 173; điểm b, h, q, s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51, Điều 56 Bộ luật hình sự, phạt tù 06 đến 09 tháng tù, tổng hợp với hình phạt 30 tháng tù bị cáo đang chấp hành, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung; Đề nghị không phạt tiền bổ sung và xử lý vật chứng theo quy định.

Người bào chữa cho bị cáo nhất trí nội dung bản Cáo trạng và ý kiến của đại diện Viện kiểm sát về việc áp dụng các tình tiết giảm nhẹ với bị cáo; do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ theo điểm b, h, q, s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 Bộ luật

hình sự nên đề nghị Hội đồng xét xử quyết định hình phạt thấp, dưới khung hình phạt bị cáo bị truy tố là phù hợp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng và các tài liệu chứng cứ được thu thập trong hồ sơ vụ án*: Việc chấp hành pháp luật tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên và người tiến hành tố tụng khác trong vụ án được thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự nên các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng và các tài liệu chứng cứ được thu thập trong hồ sơ vụ án là hợp pháp.

[2] *Về tội danh*: Bùi Văn T bị kết án về tội trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích, đến ngày 10-9-2017 tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp số tiền 60.000 đồng của ông Vũ Minh H nên phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”.

Hành vi phạm tội của bị cáo thực hiện trước khi Bộ luật hình sự năm 2015 có hiệu lực thi hành nên Hội đồng xét xử áp dụng các quy định của Bộ luật hình sự năm 1999 và các quy định có lợi theo Bộ luật hình sự năm 2015 để xét xử bị cáo. Do tội “Trộm cắp tài sản” tại Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định nhẹ hơn so với Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999. Theo đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ truy tố Bùi Văn T theo Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] *Về tính chất, mức độ tội phạm và năng lực chịu trách nhiệm hình sự*: Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự trên địa bàn; Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và nhận thức được hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý phạm tội, thấy cần áp dụng hình phạt tù thỏa đáng đối với bị cáo để giáo dục và răn đe, phòng ngừa chung.

Trong vụ án này còn có sự tham gia của Nguyễn Đình H, tuy giá trị tài sản mà bị cáo cùng H đã chiếm đoạt là không lớn (60.000 đồng) nhưng bị cáo có vai trò chính là người rủ H, trực tiếp trộm cắp tài sản và sử dụng số tiền chiếm đoạt được.

[4] *Về nhân thân*: Bị cáo Bùi Văn T đã 04 lần bị Tòa án nhân dân quận H kết án về Tội trộm cắp tài sản. Trong đó, bị cáo đang phải chấp hành hình phạt 30 tháng tù của Bản án hình sự sơ thẩm số 96/2018/HS-ST ngày 19-6-2018 của Tòa án nhân dân quận H nên được tổng hợp với hình phạt tù của bản án này theo quy định tại Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] *Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ*: Bị cáo đã bị kết án chưa được xóa án nhưng là tình tiết định tội nên không coi là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình

sự theo quy định tại Điều 48 Bộ luật hình sự năm 1999. Bị cáo tự khai nhận hành vi trộm cắp tài sản tại huyện Chương Mỹ khi chưa bị phát hiện, đồng thời có thái độ khai báo thành khẩn và ăn năn hối cải, gây hậu quả thiệt hại với số tiền 60.000 đồng là không lớn, đã bồi thường xong cho người bị hại, khi phạm tội bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ theo điểm b, g, o, p, n Khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999. Trong gia đình bị cáo có ông nội là người có công (thương binh $\frac{3}{4}$), người bị hại có đơn xin giảm nhẹ cho bị cáo là các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại Khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999.

[6] *Về hình phạt bổ sung*: Xét điều kiện kinh tế và hoàn cảnh của gia đình bị cáo, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với bị cáo.

[7] *Về bồi thường thiệt hại cho bị hại*: Ông Vũ Minh H xác nhận đã được gia đình bị cáo bồi thường xong toàn bộ thiệt hại nên không yêu cầu Tòa án giải quyết về bồi thường thiệt hại.

[8] *Về xử lý vật chứng*: Vật chứng là 01 thanh xà cây sắt sử dụng vào việc phạm tội và 01 túi xách không còn giá trị sử dụng được tịch thu tiêu hủy. Vật chứng là 01 điện thoại di động hiệu Nokia và 01 điện thoại hiệu Xphone được trả lại cho bị cáo do không chứng minh được có liên quan đến tội phạm.

[9] *Về án phí*: Bùi Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điểm b Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm b, g, p, o, n Khoản 1 và Khoản 2 Điều 46; Điều 47; Điều 51 Bộ luật hình sự năm 1999; Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

- Tuyên bố bị cáo Bùi Văn T phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

- Xử phạt Bùi Văn T **04** (bốn) tháng tù; tổng hợp với hình phạt **30** tháng tù theo Bản án hình sự sơ thẩm số 96/2018/HS-ST ngày 19-6-2018 của Tòa án nhân dân quận H, buộc Bùi Văn T phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án là **34** (ba mươi bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 29-11-2017.

- Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 thanh xà cây sắt, 01 túi xách thu giữ của Bùi Văn T; Trả lại cho Bùi Văn T 01 điện thoại di động hiệu Nokia và 01 điện thoại Xphone (*Tình trạng vật chứng như Biên bản giao nhận ngày 19-7-2018 cho Chi Cục Thi hành án dân sự huyện C*).

- Án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án, buộc Bùi Văn T phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo, người bào chữa và người đại diện hợp pháp cho bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Tòa án Thành phố Hà Nội;
- Sở Tư pháp Thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện C (02 bản để gửi VKS ND Thành phố Hà Nội 01 bản);
- Trại tạm giam số 02, CATP Hà Nội;
- Công an huyện Chương Mỹ;
- Chi cục THADS huyện Chương Mỹ;
- Thi hành án hình sự;
- Bị cáo; Người đại diện HP cho bị cáo;
- Người bào chữa;
- Người bị hại;
- UBND phường nơi bị cáo cư trú;
- Lưu hồ sơ; VP. Tòa án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Tiến Trường